

Bản án số: 290/2025/DS-ST
Ngày 22-8-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Châu Thị Lệ .

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh (quận G cũ).

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh (quận Gò Vấp cũ) tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2025 tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 511/2025/DSST ngày 03/6/2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 957/2025/QĐXXST-DS ngày 30/7/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V.
Địa chỉ: Tầng C, tòa nhà V, số B Q, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường C, quận G cũ).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị T (Có đơn xin vắng mặt).
Văn bản ủy quyền số 467/2025/UQ-VPB ngày 02/6/2025.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Danh H (Có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Số A Đường số H, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường A, quận G cũ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và các bản tự khai, biên bản hòa giải người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Võ Thị T trình bày:

Ngân hàng TMCP V đã cho ông Nguyễn Danh H vay tổng số tiền 383.529.412 đồng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày

12/12/2023, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất 23%/năm, thời hạn vay 60 tháng. Ngân hàng đã mở sử dụng cho ông H vào ngày 15/12/2023. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Danh H đã thanh toán 43.309.672 đồng, trong đó trả nợ gốc: 14.168.093 đồng, trả nợ lãi 29.141.579 đồng, sau đó đến nay ông H đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay đã ký, các khoản vay đã quá hạn thanh toán kể từ ngày 15/5/2024. Tính đến ngày 22/8/2025 ông H đã nợ Ngân hàng số tiền 517.264.683 đồng, trong đó nợ gốc: 369.361.319 đồng, nợ lãi: 147.903.364 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP V đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Danh H phải trả ngay một lần toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/8/2025 tổng cộng 517.264.683 đồng, trong đó nợ gốc: 369.361.319 đồng, nợ lãi: 147.903.364 đồng. Ngoài ra ông Nguyễn Danh H còn phải tiếp tục chịu lãi phạt theo đúng thỏa thuận trong văn bản tín dụng nêu trên từ ngày 23/8/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Bà Võ Thị T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Theo nội dung các bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn ông Nguyễn Danh H trình bày:

Tính tới ngày 05/5/2025 ông còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền 487.673.401 đồng, trong đó nợ gốc 369.361.319 đồng, nợ lãi 118.312.082 đồng. Do bận việc gia đình ông không thể tới Tòa án tham dự được nên ông đề nghị Tòa án cho ông xin được vắng mặt. Ông sẽ sắp xếp trả nợ sớm nhất cho Ngân hàng. Ông chấp nhận mọi tính toán gốc và lãi của Ngân hàng tới khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Ông Nguyễn Danh H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng gồm, Thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự, thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự cụ thể: Đã thụ lý đúng thẩm quyền, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt cho các đương sự các văn bản tố tụng, ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và giao cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh

theo đúng quy định tại các Điều 208, Điều 175, Điều 177, Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227; khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Danh H thanh toán các khoản nợ còn thiếu và lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số CCA/VN0010325/202312 ngày 12/12/2023 tại Ngân hàng TMCP V (V1) đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V.

Về án phí: Đương sự án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ngân hàng TMCP V khởi kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng đối với ông Nguyễn Danh H có địa chỉ cư trú tại: Số A Đường số H, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường A, quận G cũ). Hội đồng xét xử xét thấy đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tổng đạt, niêm yết giấy triệu tập đương sự, thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định khoản 1, khoản 2, Điều 177, Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227; khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Danh H.

[3]. Về yêu cầu của các đương sự:

Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Danh H thanh toán tiền nợ theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 12/12/2023,

khoản tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến 22/8/2025 là 517.264.683 đồng, trong đó nợ gốc: 369.361.319 đồng, nợ lãi: 147.903.364 đồng. Buộc ông Nguyễn Danh H còn phải chịu lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng từ ngày 23/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3.1]. Xét về số nợ gốc phải trả: Ông Nguyễn Danh H vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 383.529.412 đồng thông qua Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 12/12/2023. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Danh H đã thanh toán được số tiền gốc 14.168.093 đồng, sau đó không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng dẫn đến vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký. Tính đến ngày 22/8/2025 số tiền nợ gốc ông Nguyễn Danh H còn nợ Ngân hàng là 369.361.319 đồng. Như vậy, ông Nguyễn Danh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên phía ngân hàng yêu cầu thu hồi nợ trước hạn là đúng theo quy định tại Hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Căn cứ thỏa thuận giữa hai bên và quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Nguyễn Danh H trả số tiền nợ gốc là 369.361.319 đồng.

[3.2]. Xét về nợ lãi phải trả:

Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 12/12/2023 hai bên có thỏa thuận: Lãi suất 23%/năm.

Theo quy định tại khoản 2, Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng quy định: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”*.

Căn cứ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 15/12/2023; căn cứ khoản 2, Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 468 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn. Cụ thể nợ lãi 147.903.364 đồng, tính đến ngày 22/8/2025.

[3.3]. Về khoản tiền lãi kể từ sau ngày tòa xét xử sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên kể từ ngày 23/8/2025 ông Nguyễn Danh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 12/12/2023 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng TMCP V.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cụ thể tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 517.264.683 đồng nên số tiền án phí phải chịu trên tổng số tiền nêu trên là: 24.690.587 đồng.

Nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[5]. Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 158; Điều 227; Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 299, khoản 7, Điều 323; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2, Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 6; điểm b, khoản 1, Điều 24; khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

***Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

Buộc ông Nguyễn Danh H trả cho Ngân hàng TMCP V tổng cộng số tiền: 517.264.683 đồng, trong đó nợ gốc: 369.361.319 đồng, nợ lãi: 147.903.364 đồng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 12/12/2023, trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Danh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận Hợp đồng đã ký tính từ ngày 23/8/2025 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng TMCP V.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Danh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 24.690.587 đồng.

Ngân hàng TMCP V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.753.468 đồng theo biên lai thu số 0000048 ngày 30/5/2025 của Phòng Thi

hành án dân sự khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh (Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp cũ).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7-TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 7-TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Đức

